

Số: 914 /2013/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 23 tháng 5 năm 2013

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về trách nhiệm của người đứng đầu  
Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân phường trong công tác  
quản lý đô thị trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ;

Căn cứ Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17/5/2011 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật đối với công chức;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 636/TTr-SNV ngày 15/4/2013 và Báo cáo thẩm định số 10/BCTĐ-STP ngày 03/4/2013 của Sở Tư pháp,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về trách nhiệm của người đứng đầu Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân phường trong công tác quản lý đô thị trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Giao thông vận tải, Xây dựng; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB-Bộ TP;
- TT TU, TT.HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- Sở Tư pháp;
- PCVP UBND TP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ  
CHỦ TỊCH



**Đương Anh Điền**

## QUY ĐỊNH

### Về trách nhiệm của người đứng đầu Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân phường trong công tác quản lý đô thị trên địa bàn thành phố Hải Phòng

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 914 /2013/QĐ-UBND ngày 23 / 5/2013  
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)*

## CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định trách nhiệm của người đứng đầu Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân phường trong công tác quản lý đô thị trên địa bàn.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Người đứng đầu Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân phường trong công tác quản lý đô thị gồm:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

2. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường phụ trách lĩnh vực quản lý đô thị chịu trách nhiệm như người đứng đầu Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân phường.

### **Điều 3. Nguyên tắc xác định trách nhiệm**

1. Tuân thủ theo quy định của pháp luật.
2. Đảm bảo khách quan, đúng người, đúng việc, đúng thẩm quyền theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
3. Phù hợp với điều kiện cụ thể trong việc tổ chức thực hiện ở địa phương.

## CHƯƠNG II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

### **Điều 4. Trách nhiệm của người đứng đầu Ủy ban nhân dân quận**

1. Trực tiếp chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về công tác quản lý đô thị trên địa bàn quận.

2. Chỉ đạo tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ, đúng quy hoạch đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Chỉ đạo tổ chức công tác quản lý, khai thác, sử dụng các công trình giao thông và các công trình kết cấu hạ tầng cơ sở khác trên địa bàn theo phân cấp.

4. Chỉ đạo tổ chức cấp giấy phép xây dựng và kiểm tra, quản lý việc xây dựng theo pháp luật hiện hành và phân cấp quản lý.

5. Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường tổ chức quản lý, điều hành hoạt động của Tổ quản lý đô thị phường; chỉ đạo việc xây dựng quy chế phối hợp giữa Phòng Quản lý đô thị quận với Ủy ban nhân dân phường, các cơ quan liên quan, các đoàn thể ở địa phương trong công tác quản lý đô thị.

6. Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm về trật tự đô thị trên địa bàn quận theo đúng thẩm quyền; đối với các trường hợp vượt quá thẩm quyền phải kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, các cơ quan chức năng để có biện pháp xử lý.

7. Khen thưởng kịp thời đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Ủy ban nhân dân phường, cán bộ, công chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quản lý đô thị; xử lý nghiêm minh đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Ủy ban nhân dân phường, cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý vi phạm trong công tác quản lý đô thị theo quy định.

### **Điều 5. Trách nhiệm của người đứng đầu Ủy ban nhân dân phường**

1. Trực tiếp chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về công tác quản lý đô thị trên địa bàn phường.

2. Chỉ đạo tổ chức quản lý và bảo vệ các công trình, cơ sở hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn phường theo phân cấp; ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm đối với các cơ sở hạ tầng kỹ thuật theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức kiểm tra việc xây dựng trên địa bàn phường; thực hiện xử lý theo thẩm quyền hoặc kịp thời báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, quyết định xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức thực hiện thống nhất, đồng bộ, đúng quy hoạch đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; xây dựng nếp sống văn minh đô thị, giữ gìn trật tự vệ sinh, sạch đẹp khu phố, lòng đường, vỉa hè, trật tự công cộng và cảnh quan đô thị trên địa bàn.

5. Chỉ đạo, điều hành và chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của Tổ Quản lý đô thị phường.

6. Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm về trật tự đô thị trên địa bàn phường theo đúng thẩm quyền; đối với các trường hợp vượt quá thẩm quyền phải kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, các cơ quan chức năng để có biện pháp xử lý.

7. Khen thưởng kịp thời đối với cán bộ, công chức, người lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quản lý đô thị; xử lý nghiêm minh đối với cán bộ, công chức, người lao động thuộc quyền quản lý vi phạm trong công tác quản lý đô thị.

#### **Điều 6. Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ người đứng đầu Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân phường trong công tác quản lý đô thị**

##### 1. Hoàn thành nhiệm vụ

- Đối với người đứng đầu Ủy ban nhân dân quận: Tổ chức thực hiện tốt trách nhiệm của người đứng đầu quy định tại Điều 4 Quy định này.

- Đối với người đứng đầu Ủy ban nhân dân phường: Tổ chức thực hiện tốt trách nhiệm của người đứng đầu quy định tại Điều 5 Quy định này.

##### 2. Không hoàn thành nhiệm vụ

- Đối với người đứng đầu Ủy ban nhân dân quận: Không thực hiện hết trách nhiệm của người đứng đầu quy định tại Điều 4 Quy định này.

- Đối với người đứng đầu Ủy ban nhân dân phường: Không thực hiện hết trách nhiệm của người đứng đầu quy định tại Điều 5 Quy định này.

3. Việc đánh giá cụ thể được thực hiện theo quy định tại Điều 9 Quy định này.

#### **Điều 7. Hình thức khen thưởng, xử lý vi phạm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu**

1. Về khen thưởng: Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu quy định tại Điều 2 của Quy định này có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ và chấp hành nghiêm chế độ trách nhiệm trong công tác quản lý đô thị thì được tính vào thành tích để khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và theo các quy định hiện hành về khen thưởng.

2. Về xử lý vi phạm: Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu quy định tại Điều 2 của Quy định này nếu không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm chế độ trách nhiệm trong công tác quản lý đô thị, tùy theo tính chất và mức độ của hành vi vi phạm, phải chịu trách nhiệm theo quy định tại Điều 6 và Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ; bị xử lý theo các quy định của pháp luật có liên quan và quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

### CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### **Điều 8. Trách nhiệm của người đứng đầu Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân phường**

1. Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của người đứng đầu, có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định này.
2. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp trên theo quy định.

#### **Điều 9. Trách nhiệm của Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan liên quan**

1. Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan, xây dựng tiêu chí quản lý, đánh giá công tác quản lý đô thị; giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, đánh giá mức độ thực hiện chế độ trách nhiệm người đứng đầu Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân phường trong công tác quản lý đô thị; tham mưu để Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền quyết định việc xử lý khi người đứng đầu Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân phường vi phạm quy định, theo phân cấp quản lý cán bộ.
2. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo thực hiện, kiểm tra việc chấp hành chế độ trách nhiệm người đứng đầu Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân phường tại Quy định này.
3. Giám đốc Sở Nội vụ giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, khen thưởng đối với người đứng đầu Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân phường có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ quản lý đô thị; đề xuất xử lý kỷ luật theo phân cấp quản lý cán bộ đối với các trường hợp vi phạm; tham mưu để Ủy ban nhân dân thành phố sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện, sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp với thực tế triển khai thực hiện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, Ủy ban nhân dân các quận phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ  
CHỦ TỊCH**

  
**Đương Anh Điền**